

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HSST

Ngày: 29/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Đức Thuý

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Hòa

- Ông Nguyễn Trung Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Đinh Xuân Giáp - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 29/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST - HS ngày 09/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Quang M.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 7 năm 1983. Nơi ĐKKHKT: xóm 7, xã Nghi X, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ an. Nơi ở hiện nay: xóm 11, xã Nghi X, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 9/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Trần Quang Đ, sinh năm: 1946. Con bà: Lê Thị T, sinh năm: 1949. Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1982 và có 02 con. Tiền sự: Không. Tiền án: Tháng 2 năm 2017, bị TAND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ an xét xử theo khoản 1 điều 248 BLHS năm 1999, về tội

“Đánh bạc” với mức phạt là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) đã nộp tiền phạt vào ngày 25/11/2017.

Tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đặng Tổ N, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: xóm 12, xã Nghi Th, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An.

2. Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: xóm Thượng K, xã Nghĩa K, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Phan Tuấn Th, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: xóm 7, xã Thanh H, huyện Thanh C, tỉnh Nghệ An.

4. Anh Nguyễn Văn M2, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: xóm Tân T, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

5. Anh Võ Văn P, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: xóm 3, xã Nghi X, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An.

6. Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: xóm 20, xã Xuân L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An.

Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 20/11/2017, Trần Quang M cùng Đặng Tổ N, Nguyễn Trung H, Phan Tuấn Th, Nguyễn Văn M2 và Võ Văn P cùng rủ nhau “Đánh bạc” bằng hình thức “xóc đĩa”. Trước khi vào “Đánh bạc” tất cả quy ước đặt cửa mỗi ván thấp nhất là 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) cao nhất là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng). Sau đó Trần Quang M đi xuống nhà bếp lấy 02 bộ bát, đĩa, còn Võ Văn P cất 04 con “Vị” từ bộ bài Tú lơ khơ rồi cả 06 người ngồi “Đánh bạc” bằng hình thức “Xóc đĩa” ở phòng nghỉ tầng 2 của nhà Trần Quang M. Trong quá

trình “Đánh bạc” thì Đặng Tổ N đứng ra làm cái “Xóc đĩa”. Tất cả “Đánh bạc” được khoảng 15 phút thì Nguyễn Quang L đến và tham gia “Đánh bạc” cùng 6 người trên. Cả 7 người cùng nhau “Đánh bạc” đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Nghi Lộc đến kiểm tra phát hiện thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.400.000đ (Một triệu, bốn trăm ngàn đồng), 02 bộ bát, đĩa và 04 con “Vị”.

Ngoài ra, thu giữ trong người Trần Quang M số tiền 1.600.000đ (Một triệu, sáu trăm ngàn đồng) để ở túi quần sau của M. Thu giữ trong người Phan Tuấn Th số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) để ở túi quần sau của Th. Thu giữ trong người của Nguyễn Văn M2 số tiền là 7.300.000đ (Bảy triệu, ba trăm ngàn đồng), bao gồm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) cầm ở tay và 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) để ở túi quần sau của M. Thu giữ trong người Võ Văn P, số tiền 1.025.000đ (Một triệu không trăm hai lăm ngàn đồng) bao gồm 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) ở trên tay và 525.000đ (Năm trăm hai lăm ngàn đồng) trong túi quần sau bên phải của P. Thu giữ trong người Đặng Tổ N số tiền 9.600.000đ (Chín triệu sáu trăm ngàn đồng) bao gồm: 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) cầm ở tay và 9.000.000đ (Chín triệu đồng) ở túi quần sau của N. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản và đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện để làm rõ vụ việc.

Về số tiền dùng vào việc “Đánh bạc” cụ thể như sau:

- Trần Quang M khi ngồi vào đánh bạc thì Mai có số tiền là 1.500.000đ, Mai dùng 500.000đ cầm ở tay để “Đánh bạc”, số tiền còn lại 1.000.000đ để trong túi quần sau không dùng vào việc “Đánh bạc” Tại thời điểm Công an vào kiểm tra Mai đang thắng 100.000đ nên có 600.000đ tiền “Đánh bạc” đang cầm ở tay sau đó bỏ vào túi quần sau của Trần Quang M và bị Công an thu giữ.

- Đặng Tổ N khi ngồi “Đánh bạc” Nguyên có mang theo số tiền 10.100.000đ. Nguyên dùng 1.100.000đ để đánh bạc, số tiền 9.000.000đ Nguyên để ở túi quần sau không dùng vào việc “Đánh bạc”. Khi Công an vào kiểm tra Nguyên đang hòa vốn. N để 500.000đ ở giữa chiếu, còn cầm ở tay 600.000đ thì bị Công an thu giữ chung với số tiền trong túi quần của N thành tiền trong người của N.

- Nguyễn Văn H mang theo 100.000đ dùng để “Đánh bạc”. Trong cuộc chơi thì Hà chỉ tham gia đánh 03 ván, mỗi ván đặt cược 100.000đ trong đó ván đầu

thắng, 02 ván sau thua. Tổng cộng H bị thua 100.000đ thì không chơi nữa nhưng vẫn ngồi đó xem.

- Phan Tuấn Th mang theo số tiền là 700.000đ. Trong quá trình “Đánh bạc” thì chỉ sử dụng 200.000đ để “Đánh bạc”, số tiền 500.000đ để ở túi quần phía sau T không dùng vào việc “Đánh bạc”. Số tiền Thành để ở dưới chiếu là 200.000đ đã bị Công an thu giữ chung khi vào kiểm tra. Tại thời điểm Công an vào kiểm tra T đang hòa vốn.

- Nguyễn Quang L mang theo số tiền 400.000đ để “Đánh bạc”. Trong quá trình “Đánh bạc” L để số tiền 400.000đ giữa chiếu và bị Công an thu giữ.

- Nguyễn Văn M2 mang theo số tiền 7.300.000đ nhưng chỉ dùng 300.000đ để “Đánh bạc” và số tiền đó cầm ở tay, còn số tiền 7.000.000đ để túi quần phía sau M2 không dùng vào việc “Đánh bạc”. Tại thời điểm Công an vào kiểm tra M2 đang hòa vốn. Công an đã thu giữ chung số tiền “Đánh bạc” mà M2 đang cầm ở trên tay với số tiền trong túi quần của M2 thành số tiền thu trong người M2.

- Võ Văn P khi đi đến mang theo số tiền 1.325.000đ. Phong dùng 800.000đ để “Đánh bạc”, số còn lại 525.000đ để ở túi quần phía sau không dùng vào việc “Đánh bạc”. Tại thời điểm Công an đến kiểm tra P đang hòa vốn. P để 300.000đ ở giữa chiếu thì bị công an thu giữ chung với số tiền giữa chiếu, còn 500.000đ dùng đánh bạc thì P cầm ở tay đã bị Công an thu chung với số tiền trong túi quần của P thành tiền thu trong người của P.

Như vậy số tiền dùng vào việc “Đánh bạc” của các đối tượng là: - Thu tại chiếu 1.400.000đ. - Số tiền dùng vào việc “Đánh bạc” thu giữ trong người của Trần Quang M, Đặng Tố N, Nguyễn Văn M2, Nguyễn Văn P là 2.000.000đ. Tổng cộng: 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm ngàn đồng).

Mặc dù tổng số tiền dùng vào việc “Đánh bạc” chỉ có 3.400.000đ của 07 người nhưng do Trần Quang M đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” nên Trần Quang M phải chịu trách nhiệm hình sự theo điều 248 BLHS năm 1999.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc, Trần Quang M đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 06/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc đã truy tố Trần Quang M về tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1,3 Điều 248; điểm p,q khoản 1, Điều 46; điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Quang M từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, phạt tiền bổ sung từ 7 đến 10 triệu đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút đến 21 giờ 50 phút, ngày 20/11/2017 tại nhà Trần Quang M thuộc xóm 11, xã Nghi X, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ an; Trần Quang M đã cùng 6 người khác có hành vi "Đánh bạc" bằng hình thức "Xóc đĩa" với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.400.000 đồng. Trần Quang M đang có

01 tiền án về tội “đánh bạc” nên hành vi đánh bạc lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhưng hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng; do đó cần xét xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; số tiền đánh bạc không lớn, đã có công giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, bố của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương nên cần áp dụng điểm p, q khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS; điểm x khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về vật chứng:

- Số tiền 3.400.000đồng là tiền sử dụng vào việc “Đánh bạc” nay đang được tạm giữ tại tài khoản Chi cục THADS huyện Nghi Lộc tại Kho bạc nhà nước huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.000.000đồng thu giữ ở sau túi quần của Trần Quang M, số tiền 9.000.000đồng thu giữ sau túi quần của Đặng Tổ N, số tiền 7.000.000 đ thu giữ sau túi quần của Nguyễn Văn M2, số tiền 500.000đ thu giữ ở sau túi quần của Phan Tuấn Th, số tiền 525.000đ thu giữ ở sau túi quần của Võ Văn P không dùng vào việc “Đánh bạc” nên Cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại cho những người này là có cơ sở.

- 02 chiếc bát, 02 chiếc đĩa và 04 con “Vị” là công cụ sử dụng vào việc “Đánh bạc” nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong vụ án này còn có các đối tượng Đặng Tổ N, Nguyễn Trung H (tên gọi khác Nguyễn Văn H), Phan Tuấn Th, Nguyễn Văn M2, Võ Văn P, Nguyễn Quang L có tham gia “Đánh bạc” nhưng chưa đủ điều kiện quy định tại điều 248 BLHS năm 1999 và theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội khóa 14 nên Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[7]. Về án phí: căn cứ Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1,3 Điều 248; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 2, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang M phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang M **12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Trần Quang M cho UBND xã Nghi X - huyện Nghi L - tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Nghi X, huyện Nghi L giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt tiền bổ sung bị cáo 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

2. Về vật chứng:

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.400.000đồng (số tiền này đang được tạm giữ tại tài khoản Chi cục THADS huyện Nghi Lộc tại Kho bạc nhà nước huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/11/2017)

- Tịch thu tiêu huỷ 02 chiếc bát, 02 chiếc đĩa và 04 con “Vị” (Vật chứng hiện được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2018)

3. Về án phí: buộc bị cáo Trần Quang M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an h. Nghi Lộc;
- VKSND h. Nghi Lộc;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A DS h.Nghi Lộc;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Đức Thúy